

NHỮNG CHÍNH SÁCH MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 02/2024

Cập nhật: 02-02-2024 08:26:41

VỀ GIAO THÔNG:

1. Mức thu phí sử dụng đường bộ

Nghị định 90/2023/NĐ-CP ngày 13/12/2023 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ có hiệu lực từ 01/02/2024 sẽ áp dụng mức thu phí sử dụng đường bộ mới. Cụ thể:

- Xe chở người dưới 10 chỗ đăng ký tên cá nhân, hộ kinh doanh: 130.000 đồng/tháng.
- Xe chở người dưới 10 chỗ (trừ trường hợp đã nêu trên); xe tải, xe ô tô chuyên dùng dưới 4.000 kg; các loại xe buýt vận tải hành khách công cộng; xe chở hàng và xe chở người 4 bánh có gắn động cơ: 180.000 đồng/tháng.
- Xe tải, xe ô tô chuyên dùng từ 19.000 - 27.000 kg; xe đầu kéo từ 19.000 - 27.000 kg: 720.000 đồng/tháng.
- Xe tải, xe ô tô chuyên dùng từ 27.000 kg trở lên; xe đầu kéo từ 27.000 - 40.000: 1,040 triệu đồng/tháng.
- Xe đầu kéo từ 40.000 kg trở lên: 1,430 triệu đồng/tháng...

2. Thay đổi quy định về xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn

Thông tư 35/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ chính thức có hiệu lực từ ngày 01/02/2024.

Theo đó, xe quá tải trọng của đường bộ là phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc ít nhất một trong các trường hợp:

- Có tổng trọng lượng của xe vượt quá trị số ghi trên biển báo hiệu “hạn chế trọng tải toàn bộ xe” hoặc biển báo hiệu “Loại xe hạn chế qua cầu” tại nơi có một trong hai loại biển báo hiệu này;
- Có tổng trọng lượng của xe vượt quá quy định về giới hạn tổng trọng lượng của xe tại nơi không có cả hai loại biển báo hiệu “hạn chế trọng tải toàn bộ xe” hoặc biển báo hiệu “Loại xe hạn chế qua cầu”;
- Có tải trọng trục xe vượt quá trị số ghi trên biển báo hiệu “Hạn chế tải trọng trên trục xe” hoặc biển báo hiệu “Tải trọng trục hạn chế qua cầu” tại nơi có một trong hai loại biển báo hiệu này;
- Có tải trọng trục xe vượt quá quy định về giới hạn tải trọng trục xe tại nơi không có cả hai loại biển báo hiệu “Hạn chế tải trọng trên trục xe” hoặc biển báo hiệu “Tải trọng trục hạn chế qua cầu”.

3. Nhiều trường hợp độ xe vẫn được đăng kiểm, miễn hồ sơ thiết kế

Theo quy định mới tại Thông tư 43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ Giao thông vận tải có hiệu lực từ 15/02/2024, việc thay đổi xe cơ giới mà không làm thay đổi kiểu loại xe và đáp ứng yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng thì được kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ để được cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định.

Cụ thể, xe cơ giới chỉ thay đổi liên quan đến nội thất và tính tiện nghi, không liên quan đến an toàn thì không coi là cải tạo và vẫn được đăng kiểm. Các trường hợp này bao gồm:

- Thay đổi cửa lên xuống khoang hành khách (không thay đổi vị trí và kích thước cửa);
- Thay đổi kết cấu thùng chở hàng;

- Bịt kín/thay đổi kết cấu cánh cửa thùng hàng;
- Thay thế tôn bọc dạng phẳng thành dạng sóng hoặc ngược lại;
- Bọc thêm tôn phần khung mui của xe mui phủ không làm tăng chiều cao thành thùng hàng;
- Lắp thêm hoặc tháo bỏ nắp chắn bụi cho thùng chở hàng của xe ô tô tải tự đổ.

- Lắp, thay thế/tháo bỏ nắp che khoang chở hàng, hành lý của xe ô tô PICKUP nhưng không làm thay đổi kích thước lòng thùng hàng và kích thước bao của xe.

- Lắp đặt thêm đèn sương mù dạng rời.

- Thay thế cụm đèn chiếu sáng phía trước bằng cụm đèn đã được chứng nhận hoặc công bố hợp quy mà không cần gia công thay đổi kết cấu của xe để đảm bảo việc lắp đặt.

- Thay thế bóng đèn thuộc cụm đèn chiếu sáng phía trước bằng bóng đèn loại khác có công suất tiêu thụ điện tương đương mà không cần phải can thiệp, thay đổi kết cấu của cụm đèn.

- Thay đổi các chi tiết, bộ phận thân vỏ là tùy chọn của nhà sản xuất xe nhưng không làm thay đổi kích thước bao ngoài của xe.

- Thay đổi về kiểu dáng của một số chi tiết ở thân vỏ xe như: lưới tản nhiệt trước xe, cánh lướt gió.

- Lắp đặt thêm mui gió trên nóc ca bin ô tô tải, bậc bước chân lên xuống, trang trí ống xả, đai trang trí bảo hiểm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu mà không làm thay đổi kích thước bao ngoài của xe.

Ngoài ra, Thông tư này còn miễn lập hồ sơ thiết kế xe cơ giới cải tạo cho một số trường hợp:

- Lắp, thay thế hoặc tháo bỏ giá nóc của ô tô con tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất mà không làm thay đổi chiều rộng toàn bộ của xe.

- Lắp, thay thế hoặc tháo bỏ mui gió trên nóc ca bin ô tô đầu kéo.

- Lắp, thay thế hoặc tháo bỏ bơm, thùng dầu và hệ thống đường ống thủy lực của xe đầu kéo để dẫn động cho hệ thống nâng hạ thùng hàng của sơ mi rơ moóc tải tự đổ.

- Thay đổi bố trí chỗ ngồi hành khách hoặc cửa xếp dỡ hàng hóa của thùng hàng hoặc vật liệu bọc, lót thùng hàng.

- Ô tô tải lắp thêm hoặc thay thế thiết bị nâng hạ hàng hóa của thùng hàng đã có giấy chứng nhận an toàn của Cơ quan có thẩm quyền hoặc tháo bỏ thiết bị này.

4. Cho phép xác thực sinh trắc học khi đi máy bay

Thông tư 42/2023/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi, bổ sung một số nội dung về giấy tờ nhân thân khi đi máy bay từ 15/02/2024.

Theo đó, các hãng hàng không có thể đối chiếu thông tin về nhân thân dạng điện tử hoặc dữ liệu xác thực sinh trắc học để bảo đảm sự trùng khớp của hành khách với giấy tờ và chuyến bay.

5. Không được xếp hàng hóa che khuất đèn, biển số đăng ký

Thông tư 41/2023/TT-BGTVT quy định về xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ từ ngày 15/02/2024 như sau:

- Xếp hàng không được vượt quá khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông của phương tiện, không quá tải trọng trục cho phép theo quy định; đảm bảo các quy định về an toàn giao thông và vệ sinh môi trường.

- Hàng hóa xếp trên phương tiện phải được xếp đặt gọn gàng, xếp dàn đều:

- Không được che khuất đèn, biển số đăng ký và các cảnh báo an toàn của phương tiện.
- Không xếp lệch về một phía và chằng buộc chắc chắn, chèn, lót đảm bảo không bị xô dịch theo các phương ngang, phương dọc và phương thẳng đứng.
- Không để rơi vãi gây nguy hiểm cho người và phương tiện khi phương tiện tham gia giao thông.
- Không cản trở tầm nhìn của lái xe.
- Không làm mất thăng bằng của phương tiện hoặc gây khó khăn cho lái xe khi điều khiển.

- Quy định về xếp hàng bao kiện

- Các kiện hàng có khối lượng nặng hơn, có bao gói cứng, ổn định được xếp ở phía dưới.
- Các kiện hàng có kích thước giống nhau sắp xếp cùng nhau.
- Các kiện hàng bị nghiêng, lệch được xếp vào giữa để đảm bảo hạn chế xô lệch trong quá trình vận chuyển.
- Trường hợp giữa các kiện hàng có khoảng cách, phải dùng các thiết bị, dụng cụ chèn, lót để chống va chạm, xô dịch trong quá trình vận chuyển. Trường hợp sau khi xếp hàng xong mà vẫn có khoảng trống trong thùng của phương tiện thì phải gia cố để cố định hàng hóa.

VỀ GIÁO DỤC:

6. Không đào tạo từ xa ngành sư phạm, sức khỏe

Thông tư 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ có hiệu lực từ ngày 12/2/2024, quy định về đào tạo từ xa với bậc đại học. Theo quy chế, hình thức đào tạo từ xa là hình thức đào tạo có 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo trở lên được thực hiện theo một hoặc kết hợp giữa phương thức đào tạo từ xa mạng máy tính và viễn thông, thư tín, phát thanh - truyền hình.

Căn cứ vào chương trình chính quy, các trường sẽ xây dựng khung chương trình đào tạo từ xa cho phù hợp với hình thức về phương pháp dạy - học, thời lượng dạy - học, học liệu, đánh giá kết quả học tập, trong đó yêu cầu sử dụng chủ yếu phương thức mạng máy tính và viễn thông

Thông tư cũng quy định, không thực hiện đào tạo từ xa các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp chứng chỉ hành nghề và nhóm ngành đào tạo sư phạm.

Các đại học phải có phòng kỹ thuật với đầy đủ thiết bị của hệ thống đào tạo từ xa; có hệ thống quản lý tuyển sinh, đào tạo và cấp văn bằng; có thư viện và thư viện điện tử với đầy đủ giáo trình, tài liệu; có đủ học liệu chính và hỗ trợ cho hai năm đầu của chương trình.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đưa ra quy định đình chỉ hoạt động đào tạo từ xa - điều trước đây chưa nêu cụ thể. Các trường sẽ bị đình chỉ đào tạo từ xa khi không đáp ứng được một trong các yêu cầu tối thiểu ở trên. Thời gian đình chỉ từ 6 tháng đến một năm.

Ngoài ra, các trường chỉ được đào tạo từ xa với ngành được cấp phép và tuyển sinh được tối thiểu ba khóa chính quy. Trong khi đó, theo quy chế cũ ban hành từ năm 2017, các trường được đào tạo từ xa với tất cả ngành đã được phép đào tạo chính quy. Điều này cho thấy quy định mới chặt chẽ hơn.

7. Không ghi xếp loại trên bằng tốt nghiệp THCS

Từ ngày 15/2/2024, Thông tư 31/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế xét tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) có hiệu lực.

Theo đó, điều kiện xét tốt nghiệp trung học cơ sở có nhiều điểm mới như: Học sinh THCS nghỉ quá 45 buổi vẫn được tốt nghiệp. Trước đây, để tốt nghiệp THCS thì học sinh không được nghỉ học quá 45 buổi học ở năm học lớp 9 (nghỉ một lần hoặc nhiều lần cộng lại).

Điểm mới quan trọng nhất trong Thông tư 31 là bỏ xếp loại trên tốt nghiệp THCS. Trước đây, kết quả tốt nghiệp của học sinh được xếp loại giỏi, khá, trung bình căn cứ vào hạnh kiểm và học lực.

Theo thông tư mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép địa phương, nhà trường tổ chức xét tốt nghiệp THCS 2 lần/năm (trước đây, các trường chỉ xét tốt nghiệp 1 lần trong năm). Lần xét công nhận tốt nghiệp thứ nhất được thực hiện ngay sau khi kết thúc năm học. Lần xét công nhận tốt nghiệp thứ hai (nếu có) được thực hiện trước khai giảng năm học mới.

8. Các trường được tự chọn sách giáo khoa

Thông tư 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 về lựa chọn sách giáo khoa trong các trường phổ thông được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, hiệu lực từ ngày 12/2/2024 nêu rõ hội đồng lựa chọn sách của các trường do hiệu trưởng thành lập. Mỗi trường là một hội đồng. Riêng trường phổ thông có nhiều cấp học thì mỗi cấp một hội đồng.

Như vậy, việc chọn sách giáo khoa trong các trường phổ thông sẽ quay lại cách làm của năm 2020 - năm đầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Còn ba năm học qua, hội đồng chọn sách do UBND tỉnh thành lập và mỗi môn ở một cấp học là một hội đồng, các trường chỉ được đóng góp ý kiến.

Sách giáo khoa được đưa ra để chọn nằm trong danh mục Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phê duyệt. Hiện, có ba bộ sách theo chương trình mới là Kết nối tri thức với cuộc sống, Chân trời sáng tạo và Cánh Diều.

Hội đồng chọn sách giáo khoa do trường thành lập gồm: hiệu trưởng, hiệu phó, tổ trưởng tổ chuyên môn, đại diện giáo viên, đại diện ban phụ huynh. Số lượng thành viên là số lẻ, tối thiểu 11 người. Các trường có quy mô dưới 10 lớp thì số lượng thành viên hội đồng tối thiểu 5 người.

Bộ quy định người đã tham gia biên soạn, xuất bản, tin, phát hành sách giáo khoa và người thân của những người này; người làm ở các nhà xuất bản, các tổ chức có sách giáo khoa không được tham gia hội đồng.

Về quy trình, toàn bộ giáo viên của từng môn sẽ tham gia chọn sách môn học đó. Các thầy cô nghiên cứu các đầu sách, viết phiếu nhận xét, đánh giá.

Sau đó, tổ trưởng tổ chuyên môn họp với giáo viên để thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn một sách cho mỗi môn. Sách được chọn phải có hơn 50% số giáo viên trở lên bỏ phiếu. Trường hợp không đạt tỷ lệ này, tổ chuyên môn phải thảo luận, phân tích và bỏ phiếu lại.

Sau lần bỏ phiếu thứ hai, nếu vẫn không có sách nào được trên một nửa số giáo viên chọn, tổ chuyên môn chọn sách có số phiếu cao nhất trong hai lần.

Từ đó, hội đồng của trường thảo luận, đề xuất danh mục với người đứng đầu nhà trường. Trường lập hồ sơ gửi về Phòng hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Cuối cùng, UBND cấp tỉnh phê duyệt danh mục sách giáo khoa của các trường tại địa phương.

VỀ KINH TẾ:

9. Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu muối, trứng gia cầm năm 2024

Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 37/2023/TT-BCT ngày 22/12/2023 quy định hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng muối, trứng gia cầm năm 2024.

Thông tư quy định, lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng trứng gia cầm (trứng thương phẩm không có phôi) năm 2024 bao gồm trứng gà, trứng vịt, ngan và loại khác là 68.670 tá.

Hạn ngạch mặt hàng muối - mã số hàng hóa 2501 (gồm cả muối ăn và muối đã bị làm biến tính và natri clorua tinh khiết, có hoặc không ở trong dung dịch nước hoặc có chứa chất chống đóng bánh hoặc chất làm tăng độ chảy; nước biển) là 88.000 tấn.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng quy định phương thức phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng muối, trứng gia cầm năm 2024. Theo đó, hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng muối, trứng gia cầm năm 2024 được thực hiện theo phương thức phân giao quy định tại Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15-6-2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng muối được phân giao cho thương nhân trực tiếp sử dụng làm nguyên liệu sản xuất thuốc, sản phẩm y tế và làm nguyên liệu sản xuất hóa chất.

Hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng trứng gia cầm được phân giao cho thương nhân có nhu cầu nhập khẩu.

Bộ Công Thương trao đổi với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xác định thời điểm phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng muối, trứng gia cầm năm 2024.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 06/02/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

10. Quy định về kinh doanh thuốc lá

Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT quy định một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Thông tư 43/2023/TT-BCT sửa đổi khoản 1, khoản 9 Điều 13 về biểu mẫu, chế độ báo cáo đối với doanh nghiệp kinh doanh thuốc lá như sau:

Định kỳ 06 tháng, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, nhập khẩu thuốc lá phải gửi báo cáo về Bộ Công Thương về hoạt động sản xuất sản phẩm thuốc lá và nhập khẩu sản phẩm thuốc lá (trước ngày 10 tháng 1 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm).

Định kỳ 06 tháng Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá phải gửi báo cáo thống kê sản lượng, loại sản phẩm thuốc lá kinh doanh (theo hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ) của đơn vị mình về Vụ Thị trường trong nước - Bộ Công Thương và Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm).

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 12/02/2024.

11. Hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 12/02/2024 và áp dụng đối với năm ngân sách 2024.

Theo Thông tư, việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục thực hiện điều tiết ngân sách trung ương hưởng 100% đối với số thu từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số, dịch vụ xuyên biên giới và các dịch vụ khác do nhà cung cấp nước ngoài thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế trực tiếp tại Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

Thực hiện phân chia nguồn thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, phân chia thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10-12-2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn thu phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô (sau khi trừ chi phí tổ chức thu) nộp ngân sách trung ương 100% và thực hiện phân chia 65% số thu cho ngân sách trung ương và bố trí dự toán ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương tương ứng 35% số thu để thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ.

Nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai, thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý được sử dụng cho chi đầu tư phát triển thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

Nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết trong dự toán ngân sách địa phương được sử dụng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10-12-2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư nêu rõ năm 2024 thực hiện ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; đối với số bổ sung cân đối ngân sách (nếu có), ngân sách trung ương bổ sung tăng thêm 2% so với mức bổ sung cân đối ngân sách năm 2023 đã được Quốc hội quyết định; bổ sung cho ngân sách địa phương để thực hiện tiền lương cơ sở 1,8 triệu đồng/tháng tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg, số 1602/QĐ-TTg ngày 10-12-2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương thực hiện theo đúng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã quyết định đối với năm ngân sách trong thời kỳ ổn định.

Đối với năm 2024, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách cấp trên, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định tăng thêm số bổ sung cân đối ngân sách cho ngân sách cấp dưới so với năm 2023.

Trường hợp đặc biệt có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động làm ngân sách địa phương tăng thu lớn, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định theo quy định tại khoản 7 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

Đồng thời, ngân sách cấp tỉnh bổ sung cân đối ngân sách cho ngân sách cấp dưới để thực hiện cải cách tiền lương theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và quyết định của Ủy ban nhân dân cùng cấp.

12. Khung giá hành khách thông qua cảng chuyên dụng

Thông tư số 39/2023/TT-BGTVT ngày 25-12-2023 của Bộ Giao thông vận tải ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2024.

Cụ thể, đối với hành khách trên tàu khách du lịch quốc tế hoạt động tại các cảng biển ở Việt Nam thông qua cầu, bến cảng hành khách chuyên dụng, với từng lượt vào và lượt rời bến cảng, mức giá sẽ từ 2,5-5 USD/người.

Đây là quy định mới được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nhu cầu thực tế.

13. Sửa quy định xác định giá xây dựng công trình

Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31-8-2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Thông tư 14/2023/TT-BXD sửa đổi, bổ sung Điều 9 về xác định giá xây dựng công trình.

Giá xây dựng công trình gồm đơn giá xây dựng chi tiết và giá xây dựng tổng hợp. Giá xây dựng công trình xác định theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 24 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục IV Thông tư này.

Chủ đầu tư sử dụng hệ thống giá xây dựng công trình quy định tại khoản 1, 2 Điều 26 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và quy định tại khoản 1, 2 Điều 8 Thông tư này làm cơ sở để xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ 15/02/2024.

14. Sửa quy định danh mục chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng khoáng sản xuất khẩu

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 45/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2021/TT-BCT quy định về danh mục chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng khoáng sản xuất khẩu do Bộ Công Thương quản lý.

Thông tư sửa đổi, bổ sung Điều 4 về danh mục chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng khoáng sản xuất khẩu.

Khoáng sản xuất khẩu là khoáng sản có nguồn gốc hợp pháp, đã qua quá trình chế biến, có tên trong Danh mục chủng loại và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng sau đây:

Đối với khoáng sản xuất khẩu có nguồn gốc trong nước: Danh mục chủng loại và tiêu chuẩn chất lượng tương ứng tại Phụ lục 1 Thông tư này, gồm: Quặng titan; Quặng tinh bismut; Quặng tinh niken; Tổng các (ôxít, hydroxit, muối) đất hiếm; Quặng fluorit; Bột barit; Đá hoa trắng; Quặng graphit; Bột mica (muscovit mica); Quặng tinh diatomit (bột hóa thạch silic).

15. Sửa quy định về thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại

Bộ Công Thương ban hành Thông tư 42/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37/2019/TT-BCT quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Thông tư 42/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung Điều 11 về thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

Tổng thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại không vượt quá thời hạn có hiệu lực của biện pháp phòng vệ thương mại tương ứng. Bộ Công Thương hàng năm xem xét thời hạn miễn trừ đối với các hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại theo một trong các trường hợp được nêu tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này.

Đối với các hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại theo điểm a khoản 1 Điều 16 của Thông tư này, thời hạn miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại không vượt quá thời hạn áp dụng của biện pháp phòng vệ thương mại tạm thời đó.

Đối với các hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại theo điểm b khoản 1 Điều 16 của Thông tư này, thời hạn miễn trừ đối với các hồ sơ này không vượt quá 18 tháng tính từ ngày quyết định áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó hoặc đến ngày 31 tháng 12 của năm tiếp theo.

Đối với các hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại theo điểm c khoản 1 Điều 16 của Thông tư này, thời hạn miễn trừ đối với các hồ sơ này không vượt quá 18 tháng tính từ ngày 01 tháng 01 của năm tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ hoặc tính từ ngày quyết định miễn trừ có hiệu lực.

Đối với các hồ sơ đề nghị miễn trừ bổ sung được Cơ quan điều tra tiếp nhận, thời hạn miễn trừ bổ sung được tính theo thời hạn miễn trừ của quyết định miễn trừ ban đầu.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 13 về tiêu chí xem xét và hình thức miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại.

Bộ Công Thương xem xét không miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại trong các trường hợp sau:

Việc áp dụng miễn trừ biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa đó có khả năng dẫn đến hành vi gian lận nhằm lẫn tránh việc bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại;

Tổ chức, cá nhân đã được miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa đó bị kết luận không hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ theo yêu cầu của đoàn thanh tra, kiểm tra sau miễn trừ của cơ quan điều tra.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ 15/02/2024.

